

Để phát huy hiệu quả từ gói kích cầu kinh tế thứ hai của Chính phủ

VĂN TẠO

Cuộc khủng hoảng tài chính kéo dài đã phá vỡ các hoạt động kinh tế toàn cầu, ở mức tồi tệ hơn so với các dự đoán trước đây. Cách đây hai tháng, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo nền kinh tế thế giới sẽ tăng trưởng 0,5%, tuy nhiên, giờ IMF nói rằng toàn bộ nền kinh tế thế giới sẽ suy giảm và dự báo sản lượng của các nền kinh tế phát triển sẽ giảm 3-3,5% trong năm 2009 và chỉ tăng trưởng 0-0,5% trong năm 2010. Kinh tế Nhật Bản được dự báo suy giảm mạnh nhất (5,8%) trong khi khu vực đồng Euro thu hẹp 3,2% và Mỹ là 2,6%. Để kích thích tăng trưởng kinh tế, các nước đều đồng loạt đưa ra các gói kích cầu, tùy theo năng lực tài chính, mức độ tác hại suy thoái hoặc suy giảm kinh tế của từng nước: Quốc hội Mỹ với gói kích cầu 789 tỷ USD, Trung Quốc: 586 tỷ USD, Nhật Bản đưa ra gói kích cầu thứ 3: 100 tỷ USD, các nước Âu Châu thống nhất đưa ra gói kích cầu cho 2 năm 2009 và 2010: 540 tỷ USD bằng 3,3% GDP của EU, các nước Đông Nam Á như Malaysia đã đưa gói kích cầu thứ 2: 16, 2 tỷ USD, Thái Lan: 8,7 tỷ USD.

Ngày 7/4/2009, WB công bố Báo cáo Cập nhật Khu vực Đông Á và Thái Bình Dương, trong đó dự báo tăng trưởng của Việt Nam trong năm 2009 đạt 5,5%, còn ADB vừa đưa ra dự báo về tăng trưởng của Việt Nam trong năm 2009 là 4,5%, thấp hơn so với những dự báo của IMF 4,75%. Suy thoái kinh tế ở các nước phát triển như Mỹ, châu Âu, Nhật và các nước mà ta có quan hệ thương mại đều sụt giảm đã tác động xấu đến kim ngạch xuất nhập khẩu của nước ta. Theo Tổng cục Thống kê công bố, các chỉ tiêu chủ yếu quý I/2009 so với cùng kỳ năm 2008 đều sụt giảm so với cùng kỳ năm trước: tổng sản phẩm trong nước chỉ tăng 3,1%, giá trị sản xuất công nghiệp tăng 2,1%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 21,9%, tổng kim ngạch xuất khẩu tuy có tăng 2,4%, tổng kim ngạch nhập khẩu giảm -45%, khách quốc tế đến Việt Nam giảm 16,1%, chỉ số giá tiêu dùng tăng 14,47% so với 3 tháng đầu năm 2008.

Trước những diễn biến phức tạp

khôn lường của kinh tế thế giới, để giảm thiểu tác động của tiêu cực của khủng hoảng, Việt Nam đang khẩn trương thực hiện nhiều các chính sách khác nhau. Thực hiện Nghị quyết 30/2008 ngày 11/12/2008 của Chính phủ về những Giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội; tiếp theo Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 23/1/2009 của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất 4% cho các doanh nghiệp và

cá nhân vay vốn ngắn hạn nhằm giảm chi phí vốn vay để đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đã được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) chỉ đạo các NHTM và tổ chức tín dụng triển khai từ đầu tháng 3/2009, đến nay những kết quả đạt được rất khả quan, có tín hiệu tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Theo đánh giá của các chuyên gia và các tổ chức tài chính quốc tế, trong khi kinh tế toàn cầu đều rơi vào suy thoái thì những tháng đầu năm 2009 tăng trưởng kinh tế của Việt Nam đạt 3,1% và Việt Nam là 1 trong 12 nước có mức tăng trưởng dương, đó là nỗ lực và thành công to lớn của Việt Nam. Trong bối cảnh kinh tế thế giới vẫn tiếp tục suy thoái và tiếp tục hoàn thiện chính sách kích cầu, ngày 4.4.2009 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 443/QĐ-TTg về việc cho vay hỗ trợ lãi suất cho cá nhân, tổ chức vay vốn trung, dài hạn bằng đồng Việt Nam để đầu tư mới phát triển sản xuất- kinh



doanh kết cấu hạ tầng, tăng khả năng cạnh tranh sản phẩm, tạo việc làm; mức lãi suất hỗ trợ cho khách hàng vay là 4%/năm, thời hạn vay được hỗ trợ lãi suất tối đa là 24 tháng, kể từ ngày giải ngân. Đối tượng áp dụng vẫn là các ngân hàng thương mại, ngân hàng phát triển Việt Nam, công ty tài chính thực hiện hỗ trợ lãi suất theo quy định của Thủ tướng trước đây về việc cho vay hỗ trợ lãi suất từ đầu tháng 1/2/2009 tới hết ngày 31/12/2009.

Theo Tiến sỹ Vũ Đình Ánh, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu khoa học thị trường giá cả Bộ Tài chính, cho rằng với Quyết định này tăng thêm cơ hội cho cả phía ngân hàng, doanh nghiệp, lẫn người tiêu dùng, không những giúp doanh nghiệp tăng nguồn vốn lưu động mà còn có thể tăng thêm một phần vốn cố định, phát triển sản xuất, kinh doanh tốt hơn đồng thời là cơ hội giúp doanh nghiệp đầu tư, trang bị thêm thiết bị công nghệ mới, thông qua đó giảm chi phí, giá thành sản phẩm. Việc doanh nghiệp giảm chi phí vốn cũng gián tiếp giúp người tiêu dùng được sử dụng các sản phẩm có giá thành rẻ. Ông cho rằng, chủ trương này đi theo hướng kích cầu của Chính phủ, nhằm phát triển sản xuất - kinh doanh, tăng tiêu dùng trong nước, thúc đẩy xuất khẩu.

Nhiều doanh nghiệp đều hoan nghênh gói kích cầu thứ hai của Chính phủ: Ông Phạm Mạnh Ninh, Giám đốc Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, cho biết, mặc dù doanh nghiệp của ông đã vay vốn thông qua Chương trình hỗ trợ lãi suất ngắn hạn lúc trước nhưng hiện vẫn gặp khó khăn. Vì thế, với nguồn vốn hỗ trợ sắp tới, bên cạnh việc đầu tư thêm trang thiết bị sản xuất, công ty cũng sẽ tính đến việc giảm giá thành sản phẩm hơn nữa để tăng sức cạnh tranh.

Đối với ngân hàng là ngành chủ

lực để triển khai các gói kích cầu hỗ trợ lãi suất của Chính phủ, NHNN đã chủ động sử dụng các công cụ chính sách tiền tệ một cách linh hoạt để vừa đảm bảo tăng trưởng tín dụng và khả năng thanh khoản của các MHTM. Vừa qua NHNN đã ban hành Quyết định số 837/QĐ-NHNN ngày 10/4/2008 về việc điều chỉnh giảm mức lãi suất tái cấp vốn, lãi suất cho vay tái chiết khấu, lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán bù trừ điện tử liên ngân hàng của NHNN đối với các tổ chức tín dụng nhằm hỗ trợ vốn rẻ cho các NHTM mà không điều chỉnh giảm lãi suất cơ bản đang ở mức 7%/năm, với mức lãi suất chủ đạo này được cho là hợp lý trong giai đoạn hiện nay, vì nếu tiếp tục giảm lãi suất cơ bản, lãi suất huy động và lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng sẽ phải giảm theo, có nguy cơ giảm nguồn cung tín dụng và ngân hàng cũng không thể mở rộng cho vay, để đủ nguồn vốn cho vay kích cầu nhiều NHTM đã lần lượt tăng lãi suất huy động lên trên 8%/năm thời hạn dưới 12 tháng, để có đủ nguồn vốn cho vay hỗ trợ lãi suất trung và dài hạn các NHTM áp dụng mức lãi suất cao hơn như SHB công bố lãi suất huy động tiền gửi từ ngày 10/4/2009 thời hạn 36 tháng là 8,5%/năm. Mặt khác với việc hỗ trợ lãi suất giúp cho việc điều hành chính sách tiền tệ chủ động hơn, với giá trị gói kích cầu của Chính phủ, NHNN có thể tính toán tăng lượng tiền mặt vào lưu thông bao nhiêu để không gây lạm phát tăng trở lại. Theo Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Giàu, việc tăng hỗ trợ lãi suất 4% cho vay ngắn hạn sẽ không làm tăng dư nợ tín dụng, điều này là đúng vì thời hạn đến 31/12/2009 các cá nhân, doanh nghiệp vay vốn đã phải trả nợ, như vậy không làm tăng trưởng tín dụng; nhưng thực hiện gói kích cầu thứ hai này cần có thời gian để NHNN phổ biến cho NHTM, các doanh nghiệp cần vay vốn trung và dài hạn theo

các quy định trong thông tư.

Để phát huy hiệu quả gói kích cầu lần thứ hai này, góp phần ngăn chặn được tình trạng suy giảm kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội. Cần quan tâm xem xét một vài ý kiến như sau:

Thứ nhất, cần tập trung ưu tiên cho vay đối với lĩnh vực phát triển nông nghiệp - nông thôn: Khi kinh tế bị suy giảm, khu vực sản xuất nông nghiệp và nông thôn vẫn là chỗ dựa an toàn cho nền kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết việc làm. Mặc dù năm 2008 nông nghiệp nước ta gặp rất nhiều khó khăn, thiên tai dịch bệnh liên tiếp diễn ra cả 3 miền Bắc, Trung, Nam nhưng giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản vẫn tăng 5,6% so với năm trước, đóng góp đáng kể cho tăng trưởng kinh tế và giá trị kim ngạch xuất khẩu, tạo nhiều công ăn việc làm. Cùng với vốn ngân sách đầu tư cho hệ thống thủy lợi kênh mương nội đồng, Nhà nước có chính sách hỗ trợ khoa học kỹ thuật, tiêu thụ sản phẩm; đối với nhu cầu vay vốn để mua sắm máy móc nông cụ của các hộ nông dân, đề nghị không thu tiền lãi trong thời hạn 2 năm đối với khoản vay này, thực tế một số địa phương đã áp dụng chính sách này đối với các khoản vay mua máy móc thiết bị dùng trong nông nghiệp mang lại hiệu quả giải phóng sức lao động, tăng năng suất, giảm chi phí và giảm tổn thất sau thu hoạch cho nông dân; đối với nông lâm trường, doanh nghiệp thu mua xuất nhập khẩu và chế biến nông lâm thủy sản áp dụng chính sách chung.

Thứ hai, với các khoản vay để trang bị mới hoặc bổ sung tài sản cố định: cần cần trọng khi thẩm định dự án đầu tư mua sắm máy móc, dây chuyền và công nghệ sản xuất trong nước hay nhập ở nước ngoài phải đáp ứng yêu cầu công nghệ tiên tiến để phòng không mua lại các dây chuyền máy móc công

nghệ lạc hậu với giá rẻ nhưng hiệu quả đầu tư thấp làm tăng gánh nặng cho doanh nghiệp và nền kinh tế.

Thứ ba, để phòng những dự án đầu tư không mang lại hiệu quả. Với những dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng như giao thông cần được tính toán không để kéo dài thời gian đưa vào sử dụng, các dự án xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp nên được xem xét một cách cẩn trọng như chất lượng công trình, địa điểm xây dựng để tránh sau khi hoàn thành nhưng không có ai mua, ai thuê dẫn đến lãng phí tiền vốn. không có hiệu quả kích cầu, tuy có làm tăng tiêu thụ các vật liệu cần thiết và tạo thêm công ăn việc làm, để phát sinh nợ xấu, gây hậu quả ngành ngân hàng và không có tác dụng tăng trưởng kinh tế bền vững.

Thứ tư, để phòng các khoản nợ cho vay hỗ trợ lãi suất trung và dài hạn để không trở thành nợ xấu khi có thể xảy ra những tiêu cực giữa cán bộ Ngân hàng và doanh nghiệp vì giá trị các khoản vay này lớn, tác hại của nó có tính lâu dài hơn so với cho vay ngắn hạn, vì vậy cần nâng cao trách nhiệm của cán bộ tín dụng, cán bộ thẩm định, kiểm soát nội bộ, tổng giám đốc các NHTM và tăng cường công tác thanh tra giám sát của NHNN.

Thứ năm, đề nghị thành lập cơ quan giám sát hỗn hợp liên ngành để tăng cường giám sát các gói kích cầu trong đó có các gói kích cầu bằng hỗ trợ lãi suất đảm bảo tính hiệu quả và công khai, minh bạch trước Quốc hội, Chính phủ và công chúng.

Thứ sáu, để phòng lạm phát tăng trở lại vào cuối năm 2009. Đối với gói kích cầu hỗ trợ lãi suất trung và dài hạn, chắc sẽ có tác động đến tăng dư nợ tín dụng năm 2009 và 2010, cùng với nới lỏng chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa, khuyến khích tiêu dùng để chống suy giảm, kích thích tăng trưởng để



Cần tập trung ưu tiên cho vay phát triển nông nghiệp - nông thôn

nền kinh tế không rơi vào tình trạng thiếu phát; đến nay chưa biết Chính phủ quyết định tổng giá trị gói kích cầu này là 6 tỷ hay 10 tỷ USD và giá trị từng gói kích cầu như các gói kích cầu tiêu dùng miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân, giảm thuế VAT, trợ cấp cho người nghèo nhân dịp tết Kỷ Sửu, trợ cấp cho công nhân mất việc làm; nguồn vốn đầu tư các công trình giao thông trọng điểm, nguồn vốn để cho vay xây dựng nhà ở cho những người có thu nhập thấp, công nhân các khu công nghiệp, cho học sinh, sinh viên thuê chưa được công bố. Đối với gói kích cầu hỗ trợ lãi suất tiền vay ngắn hạn và trung dài hạn là 17.000 tỷ đồng đã công bố hay bổ sung tiếp, bởi tất cả gói kích cầu đó sẽ làm tăng bội chi ngân sách, tăng dư nợ tín dụng và gây áp lực tăng tổng phương tiện thanh toán; vì vậy cần để phòng lạm phát tăng trở lại vào cuối năm 2009. Như khẳng định của ông Trần Du Lịch, Ủy viên Ủy ban Kinh tế Quốc hội “Kinh tế Việt Nam chưa rơi vào khủng hoảng, còn dự báo hay đánh giá như thế nào thì lúc này không ai dự báo nổi cả. Ngay cả các tổ chức kinh tế lớn của thế giới cũng mỗi nơi có một cách đánh giá, con số khác nhau. Tôi chỉ xin lưu ý là chúng ta cần thận trọng với nguy cơ

lạm phát quay trở lại vào cuối năm 2009 vì hiện nay nước nào cũng kích cầu và thời gian tới một lượng vốn lớn sẽ được đổ vào đầu tư, tiêu dùng nên rất dễ gây ra lạm phát”.

Thứ bảy, các khoản vay của cá nhân, doanh nghiệp không chỉ phát sinh ở các NHTM mà còn có Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở (QTDND), theo báo cáo của NHNN đến cuối tháng 12/2008 đã có trên 1,3 triệu hộ gia đình gia nhập, số dư nợ tiền vay đạt 12.879 tỷ, cho 361,333 lượt thành viên được vay vốn; nhưng đối tượng cho vay hỗ trợ lãi suất chỉ có các NHTMNN, NHTMCP, QTDTW, NH Liên doanh, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Ngân hàng 100% vốn nước ngoài và Công ty tài chính; điều đó gây khó khăn cho các hộ nông dân là các thành viên Quỹ tín dụng vốn ở xa trụ sở chi nhánh NHTM khó tiếp cận được vốn vay, gây thiệt thòi cho bộ phận dân cư này, mặt khác với quy định trên đang tạo ra sự bất bình đẳng giữa các tổ chức tham gia thị trường tiền tệ nhất là các tổ chức tín dụng nhỏ vốn yếu thế về nhiều mặt. Vì vậy đề nghị NHNN bổ sung thêm đối tượng được cho vay hỗ trợ lãi suất là các QTDND cơ sở, việc kiểm tra, giám sát, thanh tra thực hiện như các tổ chức tín dụng khác. □